

Bản án số: 39/ 2018/ HS - ST
Ngày: 30 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN D THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong

Các Hội thẩm nhân Dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Bà Dương Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân D thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35 /2018/ TLST - HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn D, sinh ngày 07 tháng 02 năm 1995, tại: Sông Công - Thái Nguyên; nơi cư trú: xóm K2, xã B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn S và bà Dương Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

Bị hại: Công ty TNHH HLT Thái Nguyên. Địa chỉ: Số 130, tổ Dân phố H, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Đại diện theo pháp luật: Bà Hứa Thị Thanh L1 – Giám đốc Công ty (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Đình T, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ Dân phố C, phường B thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh Lê Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: tổ dân phố H, phường T, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Chị Lương Thị K, sinh năm 1998; địa chỉ: xóm C, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1995; địa chỉ: xóm Đ, xã P, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

- Anh Cao Ngọc Trường A, sinh năm 1997; địa chỉ: xóm T, xã V, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 22/5/2018, Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô chở bạn gái là Lương Thị K đi chơi tại thành phố S thì gặp Hoàng Văn Q (là con nuôi của bố mẹ D), Q rủ D đến quán nước đối diện cổng công ty may TNG thuộc tổ Dân phố L, phường B, thành phố S. Trên đường đến quán nước, D gặp Cao Ngọc Trường A (là bạn của D và Q) đang chở bạn gái tên là L, nên rủ Trường A và L cùng đi. Tại quán nước, Q cho biết Q đang chờ vợ chồng anh Lê Văn H và chị Hứa Thị Thanh L1 là quản lý của bạn gái Q là Nguyễn Thị H để giải quyết mâu thuẫn về chuyện tiền lương của H. Khoảng 15 giờ 10 phút, anh H điều khiển xe ô tô PEUGEOT 5008 biển số 20A-253.05 chở chị L1 ngồi bên ghế phụ đỗ ở cửa quán nước, anh H dùng điện thoại gọi thì Q đi ra, rồi anh H xuống xe đánh nhau bằng chân tay không với Q, thấy Q chống trả quyết liệt anh H bỏ chạy sang phía cổng công ty TNG thì Q đuổi theo. Thấy vậy D cầm một đoạn ống sắt dài khoảng 50 cm (là gậy đập đá của quán nước) đuổi theo ném về phía anh H nhưng không trúng nên quay lại quán nước ngồi thì chị L1 đang ngồi bên ghế phụ bấm kính xuống chửi ra bên ngoài. Do bức tức, D đứng dậy cầm con dao có chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại (là dao cạo vôi mía của quán nước) đi về phía chiếc xe ô tô của chị L1, dùng tay phải cầm dao đập mạnh vào hai chiếc gương chiếu hậu của xe ô tô mỗi bên một nhát làm cả hai gương bị rạn nứt mặt kính, vỡ mô tơ, chiếc bên phải gãy rời ộp rơi xuống đường, tiếp đó D dùng dao gỗ vào phần kính chắn gió cửa trước bên phải làm lõm thanh viền cửa và chày xước mặt kính, sau đó D ra xe mô tô định điều khiển bỏ đi thì chị L1 xuống xe cầm theo 01 đoạn gậy inox vụt trúng người người D hai nhát và vỡ phần bên trái mặt nạ xe mô tô Exciter của D, thì D dùng tay trái túm được gậy của chị L1 và dùng tay phải đánh trả chị L1, thấy vậy anh H nhặt chiếc gậy đập đá chạy đến đánh nhiều nhát vào tay trái của D, Q và Trường A lao vào đánh chị L1 vài nhát vào người rồi ra xe bỏ về. Khi D và anh H đang giằng co nhau thì Công an phường Bách Quang đến, lập biên bản sự việc, đưa các đối tượng và đồ vật, vật chứng có liên quan về trụ sở để làm việc (*bút lục: 15-16*).

Tại kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS và số 39/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản, thành phố S kết luận: giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT 5008, biển số 20A-253.05 là 27.585.900 đồng, giá trị thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER không biển kiểm soát là 189.000 đồng (*bút lục: 39,37*).

Quá trình điều tra (*bút lục số: 93 – 96, 102 –161*) và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D, đại diện bị hại là chị Hứa Thị Thanh Loan, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Đình T và những người làm chứng: Lê Văn H, Lương Thị K, Hoàng Văn Q và Cao Ngọc Trường A đều khai nhận về diễn biến, nội dung sự việc diễn ra đúng như đã nêu ở phần trên.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter (chưa có biển số) của bị cáo D và xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT 5008 biển số 20A-253.05 của Công ty TNHH HLT Thái Nguyên, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng. 01 con dao có phần chuôi bằng gỗ dài khoảng 14cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 15 cm; 01 mảnh nhựa ốp gương màu xanh kích thước (27x12x7) cm; 03 mảnh nhựa vỡ của mũ bảo hiểm; 01 đôi dép nhãn hiệu BITAS; 01 thanh kim loại là hình trụ tròn kích thước (dài 62 cm, đường kính 3cm); 01 gương chiếu hậu bên trái mã số A099325E90411446 của xe ô tô biển số 20A-253.05 bị rạn, nứt mặt kính gương, vỏ mô tơ gương bị vỡ; 01 gương chiếu hậu bên phải mã số A099325E90411446 của xe ô tô biển số 20A-253.05, bị rạn, nứt mặt kính gương, không có vỏ ốp phai sau gương, chân mô tơ gương bị gãy; một chiếc nẹp viền kính của cửa kính chắn gió cửa trước bên phải bị bẹp lõm trong khoảng (0,1x0,5)cm; phần còn lại sau giám định của các mẫu ký hiệu lần lượt: M, M1, M2, M3, M4, M5 và 01 thanh kim loại màu bạc, kích thước khoảng (51x4x2)cm được niêm phong đã được chuyển, bảo quản theo quy định về quản lý vật chứng.

Về trách nhiệm D sự: Tại giai đoạn điều tra, bị cáo Nguyễn Văn D đã thỏa thuận và bồi thường xong cho bị hại là Công ty TNHH HLT Thái Nguyên tổng số tiền 27.585.900 đồng (*bút lục: 77-79*).

Về thiệt hại hư hỏng đối với xe mô tô của bị cáo D, bị cáo không yêu cầu bồi thường. Về thiệt hại tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Văn D, Lê Văn H, Hứa Thị Thanh L1 và Hoàng Văn Q, những người trên đều đề nghị được tự giải quyết, không yêu cầu bồi thường và không đề nghị giám định.

Tại bản cáo trạng số 35/ CT – VKSSC - TN ngày 15/8/2018 của Viện kiểm sát nhân D thành phố S, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trước khi mở phiên tòa, theo nội dung đơn xin xét xử vắng mặt, đại diện Công ty TNHH HLT Thái Nguyên là chị Loan xác định đã được nhận đầy đủ số tiền bị cáo D bồi thường, không có ý kiến đề nghị gì thêm; về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, và nghĩa vụ liên quan ông Thắng đề nghị tiêu hủy con dao cạo mứa và ống đập đá bị cáo D đã lấy tại quán bán nước của ông Thắng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo D từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; về vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trong vụ án đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án D sự thành phố S; về án phí, đề nghị áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo D không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương, làm ăn kinh tế, chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân D thành phố S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại là chị Loan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Thắng, những người làm chứng H, K, Quyết, Trường Anh; biên bản sự việc; vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ ngày 22/5/2018, tại tổ D phố Làng Mới, phường Bách Quang, thành phố S, do bức tức cá nhân, Nguyễn Văn D đã dùng dao đập, làm hư hỏng hai gương chiếu hậu và chày xước một số vị trí của xe ô tô biển số 20A-253.05 của Công ty TNHH HLT Thái Nguyên, gây thiệt hại về tài sản với tổng giá trị là 27.585.900 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định: "*1. Người nào... cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đồng đến dưới 50.000.000đ, ... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tài sản của người khác, cụ thể trong vụ án này đã làm hỏng hai gương chiếu hậu và chày xước một số vị trí của xe ô tô biển số 20A-253.05 của Công ty TNHH HLT Thái Nguyên, gây thiệt hại tài sản trị giá 27.585.900 đồng. Gây mất trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo D sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà lao động tự do. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít

ng nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là bị cáo được người đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, sau khi gây ra thiệt hại đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên thấy chưa cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, mà xét xử bị cáo một mức hình phạt tù tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng là đủ để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này, xét không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Hoàng Văn Q đã nói với D về việc giải quyết mâu thuẫn với vợ chồng anh H, nhưng không trao đổi, bàn bạc gì với D về việc cố ý làm hư hỏng tài sản, do đó Q không phải là đồng phạm. Ngoài ra, tại cùng thời điểm bị cáo D thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản, Lê Văn H, Hứa Thị Thanh Loan, Cao Ngọc Trường A, Hoàng Văn Q và Nguyễn Văn D còn có hành vi xô sát với nhau, nhưng chị Loan, anh H, anh Q và D chỉ bị xây xước nhẹ, không ai đề nghị giải quyết, xử lý về thương tích, Công an thành phố S đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Loan, H, D, Q và Trường Anh là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm D sự: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đã thỏa thuận và bồi thường xong cho Công ty TNHH HLT Thái Nguyên tổng số tiền 27.585.900 đồng, đến nay không ai có ý kiến đề nghị gì thêm. Sự thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, cần được ghi nhận.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter chưa có biển số của Nguyễn Văn D và xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT 5008 biển số 20A-253.05 của Công ty TNHH HLT Thái Nguyên, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu quản lý sử dụng là đúng pháp luật.

Số vật chứng và đồ vật trong vụ án đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án D sự là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và những đồ vật không còn giá trị sử dụng; đối với con dao và thanh kim loại hình trụ tròn dùng để đập đá là tài sản của ông Phạm Đình Thắng, ông Thắng không yêu cầu lấy lại và đề nghị tiêu hủy. Nên tất cả vật chứng và số đồ vật này cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTWQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo D có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm D sự: Ghi nhận sự thỏa thuận, bị cáo Nguyễn Văn D đã thỏa thuận bồi thường xong cho Công ty TNHH HLT Thái Nguyên số tiền là 27.585.900 đồng.

4. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao có phần chuôi bằng gỗ dài khoảng 14cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 15 cm; 01 thanh kim là hình trụ tròn kích thước (dài 62 cm, đường kính 3cm); 01mảnh nhựa ốp gương màu xanh kích thước (27x12x7)cm; 03 mảnh nhựa vỡ của mũ bảo hiểm; 01 đôi dép nhãn hiệu BITAS; 01gương chiếu hậu bên trái mã số A099325E90411446 của xe ô tô biển số 20A-253.05 bị rạn, nứt mặt kính gương, vỏ mô-tơ gương bị vỡ; 01 gương chiếu hậu bên phải mã số A099325E90411446 của xe ô tô biển số 20A-253.05, bị rạn, nứt mặt kính gương, không có vỏ ốp phía sau gương, chân mô-tơ gương bị gãy; 01 chiếc nẹp viền kính của cửa kính chắn gió cửa trước bên phải bị bẹp lõm trong khoảng (0,1x0,5)cm; 01 thanh kim loại màu bạc, kích thước khoảng (51x4x2)cm được niêm phong; phần còn lại sau giám định của các mẫu ký hiệu lần lượt: M, M1, M2, M3, M4, M5, được niêm phong trong 01 bì giấy.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/ 8 /2018 giữa Công an và Chi cục thi hành án D sự thành phố Sông Công).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn D; vắng mặt bà Hứa Thị Thanh Loan - là đại diện bị hại Công ty TNHH HLT Thái Nguyên và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Đình Thắng.

Báo cho bị cáo D biết, được quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại Công ty TNHH HLT Thái Nguyên và ông Thắng

biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- UBND xã Bình Sơn (kèm TB Kq XX);
- THA H.sự, D.sự (án đã có hiệu lực)
- Lưu: 3b

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Phong